

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 10/2021/HNGĐ - ST

Ngày 30/9/2021

“V/v ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Trúc.

2. Ông Sần Thó Suy.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2021/TLST - HNGĐ ngày 16/8/2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXX - ST ngày 13/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tần Thị H - Sinh năm 1967.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Dao.

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lý A C - Sinh năm 1966.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Dao.

Trú tại: Thôn B, xã C huyện B, tỉnh Lào Cai. (Hiện đang chấp hành án phạt tù, tại trại giam Tân Lập tỉnh Phú Thọ).

Vắng mặt (đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Tần Thị H trình bày: Chị Tần Thị H Và anh Lý A C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1987, đến ngày 18/8/2002 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, chị H cho rằng nguyên nhân do anh C không tu chí làm ăn xây dựng kinh tế gia đình lại hay cờ bạc, phá tán tài sản gia đình, đã nhiều lần chị H khuyên ngăn nhưng anh C không thay đổi mà còn ngược đãi, bạo hành đánh vợ, con nên mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra. Đỉnh điểm là ngày 18/9/2006 anh C đã dùng súng kíp (súng tự chế) bắn chị H và con riêng của chị H gây thương tích nặng, hành vi trên của anh C đã bị truy tố trước pháp luật, anh C bị xử phạt 20 năm tù, hiện nay anh C đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Tân Lập thuộc địa phận tỉnh Phú Thọ. Từ khi anh C bị bắt tạm giam chị H không quan tâm, thăm hỏi lần nào. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H đã đơn phương khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B giải quyết cho chị ly hôn anh Lý A C.

Về con chung: Chị Tần Thị H và anh Lý A C có 03 con chung con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1992 các con của anh chị nay đều đã trưởng thành, nên chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Tần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lý A C : Tại bản khai ngày 10/9/2021 anh Lý A C đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, quá trình chung sống và thực trạng tình cảm vợ chồng, con chung đúng như chị H đã trình bày. Còn về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng, do chị H hay phàn nàn về việc anh không tu chí làm ăn, xây dựng kinh tế gia đình, nên anh bức xúc đã dùng súng kíp bắn chị H và con riêng của chị H gây thương tích, anh đã bị xét xử 20 năm tù. Từ khi anh C bị bắt giam đến nay chưa lần nào chị H đến thăm hỏi, động viên, anh C cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn chị H.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Tần Thị H và anh Lý A C giữ nguyên yêu cầu và nguyện vọng của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định pháp luật, quá trình giải quyết vụ án do bị đơn đang phải chấp hành hình phạt tù, nên không đến tòa án và đã có đơn yêu cầu vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tần Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố chị Tần Thị H và anh Lý A C ly hôn.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tần Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lý A C, không yêu cầu Tòa án giải quyết về về con chung và tài sản. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn”. Nguyên đơn và bị đơn đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, anh Lý A C và tiến hành lấy lời khai của anh C, công khai các tài liệu chứng cứ. Do anh C đang phải chấp hành hình phạt tù không đến tham gia phiên tòa được, anh C đã có yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và tiến hành xét xử vắng mặt anh. Nên đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng dân sự và chị Tần Thị H cũng có đơn yêu xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Lý A C và chị Tần Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Thị H và anh Lý A C chung sống như vợ chồng từ năm 1987, nhưng đến ngày 18/8/2002 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vì vậy hôn nhân giữa chị Tần Thị H và anh Lý A C chỉ được công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày anh chị đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Qua bản xác minh, thu thập chứng cứ tại nơi chị Tần Thị H và anh Lý A C sinh sống và anh Lý A C cũng thừa nhận cuộc sống vợ chồng giữa anh và chị Tần Thị H mâu thuẫn thường xuyên xảy ra và ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và trên thực tế hai người đã không quan tâm gì đến nhau từ khi anh C đi chấp hành án phạt tù. Do vậy xét yêu cầu của chị Tần Thị H yêu cầu được ly hôn anh Lý A C là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Tần Thị Hoa và anh Lý A C có 03 con chung đến nay các cháu đã trưởng thành và xây dựng gia đình riêng. Nên không đề nghị giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Tần Thị H và anh Lý A C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Tần Thị H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tân Thị H được ly hôn anh Lý A C.

2. Về án phí: Chị Tân Thị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002066 ngày 16/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Tân Thị H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng Cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự 2;
- UBND xã C;
- THADS;
- Lưu HS, VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Trần Thị Trúc

Sân Thó Suy

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự 2;
- UBND xã T;
- THADS;
- Lưu HS, VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Tân A Liền

Đặng Hồng Sinh

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự 2;
- UBND xã Q;
- THADS;
- Lưu HS, VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Đặng Hồng Sinh

Hoa Thị Vân

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự 2;
- UBND xã Quang Kim;
- THADS;
- Lưu HS, VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TOÀ

Đặng Hồng Sinh

Hoa Thị Vân

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh; huyện*
- *Các đương sự 2;*
- *UBND xã Quang Kim;*
- *THADS;*
- *Lưu HS, VP.*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

